



## Tổn thương đám rối thần kinh cánh tay

Vị trí biên tập viên

Thứ bảy, 22 Tháng 3 2014 13:51 - Lần cập nhật cuối: Thứ bảy, 22 Tháng 3 2014 18:30

---

- Thân nhót trên: do rễ TK C5, C6 tởo nên
- Thân nhót giởa: do rễ C7, C8 và D1 tởo nên
- Thân nhót dỏi: do rễ C8 và D1 tởo nên

### 1.2. Thân nhò:

- Thân nhò ngoài : do ngành trỏc cỏa thân nhót tởo nên, Thân nhò ngoài gỏm các dây TK cỏ bì và rễ ngoài dây TK giởa
- Thân nhò dỏi: do ngành trỏc cỏa thân nhót dỏi trỏ thành nhân nhò dỏi cho ra dây TK trỏ, rễ trong dây TK giởa, dây TK bì cánh tay trong, dây TK bì cắng tay
- Thân nhò sau: do các ngành do các ngành sau cỏa 3 thân nhót tởo nên cho ra các dây, dây TK mỏ, dây Tk quay, dây TK dỏi vai dỏi, dây TK dỏi vai trên và dây TK ngỏc lõng

## II. Triệu u chứng lâm sàng

### 2.1. Tổn thương hoàn toàn đám rối TK cánh tay

- Mỏt vỏn đỏng hoàn toàn chi trên
- Mỏt toàn bì các loỏi cỏm giỏc và phỏn xỏ gân xỏỏng cỏa chi trên
- Có thờ gỏp hỏi chứng Claude-Bernard - Horner: co hỏp đỏng tỏ, hỏp khe mi, nhỏn cỏu thỏt lủi vỏ sau

### 2.2. Tổn thương thân nhót trên: Liỏt Erb

- Liỏt cỏ delta do tổn thương dây TK mỏ, không giỏ đỏc cỏ cánh tay lên cao
- Liỏt cỏ nhỏ đỏu do tổn thương dây TK cỏ bì, không gỏp đỏc cỏ ng tay
- Không có bìu hiỏn tổn thương dây TK quay, trỏ và giởa
- Giỏm cỏm giỏc đỏu bì ngoài cỏa vai, cánh tay, cỏng tay và nỏn đỏt bàn mỏt

### 2.3. Tổn thương thân nhót giởa, do rễ C7 tởo nên khi tổn thương liỏt dây TK quay

## Tổn thương đám rối thần kinh cánh tay

Viết bởi Biên tập viên

Thứ bảy, 22 Tháng 3 2014 13:51 - Lần cập nhật cuối Thứ bảy, 22 Tháng 3 2014 18:30

---

- Không duỗi cổ tay và đốt 1 các ngón tay
- Mất cảm giác đau mắt sau cánh tay và mu tay, phần xương gân tam đầu còn

### 2.4. Tổn thương thân rễ: Liệt Klumpke.

- Giảm chức năng dây trố, dây bì cánh tay, cánh tay trong và mất phần dây giã
- Liệt ngón chi trên, cẳng gian đốt, cẳng ngón tay và cẳng gian đốt, mất đốt tác gập
- khớp và đốt các ngón tay mất đốt tác duỗi đốt ngón 2.3
- Mất cảm giác mắt trong cánh tay, cánh tay và bàn tay. Teo cơ bàn tay
- Mất phần xương trố sấp

### 2.5. Tổn thương thân nhì ngoài

- Liệt cơ sấp tròn, cơ gan tay lõn và cẳng ngón cái
- Liệt cơ nhò đầu và cơ cánh tay trố c

### 2.6. Tổn thương thân nhì dõ

- Mất cảm giác mắt trong cánh tay và cánh tay
- Tổn thương mất phần dây TK trố, dây TK giã

### 2.7. Tổn thương thân nhì sau

- Rối loạn cảm giác vùng mõm vai, mắt sau cánh tay và nĩa ngoài mu tay
- Mất phần xương c delta, tam đầu và phần xương trâm quay
- Liệt cơ tam đầu, cơ duỗi bàn tay và ngón tay, c delta

## III. Triệu chứng tổn thương các dây thần kinh chi trên

### 3.1. Tổn thương dây thần kinh mũ

## Tổn thương đám rối thần kinh cánh tay

Viết bởi Biên tập viên

Thứ bảy, 22 Tháng 3 2014 13:51 - Lần cập nhật cuối: Thứ bảy, 22 Tháng 3 2014 18:30

---

Dây tk mũ do rễ C5, C6 tởo nên, tách ra từ thân nhì sau. Tổn thương dây TK mũ hay gặp trong trường hợp sau: gãy xương vai hoặc xoang đòn, sai khớp vai, gãy chỏm xương cánh tay, chấn thương ống đòn gặp vùng bả vai.

Lâm sàng:

- Mất cảm giác đau vùng cổ delta
- Liệt và teo cổ delta, không gặp cánh tay lên đỡ cổ

### 3.2. Tổn thương dây cổ bì

Không gặp khu u đỡ cổ, mất cảm giác mặt ngoài cánh tay

### 3.3. Tổn thương dây quay.

- Mất cảm giác mặt sau cánh tay, cẳng tay và nửa ngoài mu tay
- Mất phản xạ gân cổ tam đầu cánh tay và phản xạ trâm quay
- Không thể hiện đỡ cổ cổ đòn: duỗi cổ tay, bàn ngón tay, duỗi và dãn ngón tay cái, ngửa cổ bàn tay.

### 3.4. Tổn thương dây trụ.

- Mất hút cảm giác ngón tay út, mô út và 1/2 ngón nhẫn
- Mất dãn tác khớp và dãn các ngón tay, khớp ngón cái

### 3.5. Tổn thương dây gò a

- Giảm hoặc mất cảm giác mặt gan cổ a ngón 123 nửa ngoài ngón 4, mất mu đỡ cổ cổ a

## Tổn thương đám rối thần kinh cánh tay

Viết bởi Biên tập viên

Thủ quỹ, 22 Tháng 3 2014 13:51 - Lần cập nhật cuối: Thủ quỹ, 22 Tháng 3 2014 18:30

---

các ngón trên

- Mất hoàn toàn động tác gập ngón trỏ và ngón cái. không đi ngón cái đi c.

## IV. Các Test chẩn đoán tổn thương dây thần kinh chi trên

### 4.1. Dây thần kinh trỏ.

Nghiệm pháp ngón tay cái: bệnh nhân kẹp tay giữa ngón cái và ngón trỏ, bệnh nhân sẽ không kẹp được tay giữa ngón cái dưới ngón trỏ mà phải gập đầu ngón cái mới kẹp được.

### 4.2. Dây thần kinh giữa.

Nghiệm pháp Froment: cho bệnh nhân kẹp tay giữa ngón cái và ngón trỏ bệnh nhân sẽ không kẹp bằng cách gập ngón tay cái mà chỉ dựa vào khớp ngón tay cái.

## V. Điều trị

- Mang đai, máng , nẹp...
- Dùng thuốc tăng cường dẫn truyền thần kinh và thuốc chống co cứng cơ ở tổn thương dây thần kinh như nivalin, Vitamin nhóm B liều cao.
- Tăng cường tuần hoàn ngoại vi.
- Thuốc chống viêm, giảm đau.
- Châm cứu, xoa bóp, vật lý trị liệu và tập vận động trị liệu
- Điều trị ngoại khoa khi có chèn ép thần kinh, đứt dây thần kinh.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Chính, Phan Việt Nga (2006), “Thần kinh học”, Nhà xuất bản Y học.
2. Trần Văn Minh (2001), “Giới thiệu về thần kinh”, Nhà xuất bản Y học.